

Nâng cao chất lượng báo cáo tài chính và báo cáo kế toán quản trị của các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương



Ths. NCS. Nguyễn Trung Thành*

Nhận: 12/11/2019

Biên tập: 14/11/2019

Duyệt đăng: 24/11/2019

Công tác lập báo cáo tài chính và báo cáo kế toán quản trị có vai trò rất quan trọng trong mỗi đơn vị, tổ chức. Tuy vậy, khảo sát tại các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương, có thể thấy, thông tin trên báo cáo tài chính và báo cáo quản trị vẫn còn nhiều hạn chế, thiếu sót.

Bài viết nêu lên thực trạng này, từ đó, đề xuất các giải pháp hoàn thiện chất lượng báo cáo kế toán tài chính và báo cáo kế toán quản trị cho các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương nói riêng và trên cả nước nói chung.

Từ khóa: Báo cáo kế toán tài chính, báo cáo kế toán quản trị, trường cao đẳng tại Hải Dương

Các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương là các đơn vị sự nghiệp công lập, hoạt động bằng nguồn kinh phí của nhà nước cấp và từ các nguồn thu sự nghiệp khác như phí, lệ phí, hoạt động kinh doanh hay viện trợ không hoàn lại. Hệ thống kế toán tài chính, kế toán quản trị đóng vai trò rất quan trọng, là công cụ hữu ích nhất để cơ quan quản lý nhà nước, lãnh đạo các trường đưa ra quyết định quản lý, điều hành tình hình tạo lập và sử dụng nguồn kinh phí, nguồn thu sự nghiệp, phí, lệ phí, kết quả hoạt động kinh doanh...

- Báo cáo kế toán (BCKT) tài chính bao gồm hệ thống các bảng biểu, được sử dụng để mô tả thông tin về tài sản, nguồn kinh phí, các khoản chi, nợ phải trả, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, kết quả hoạt động kinh doanh, trích lập và sử dụng các quỹ, tình hình thanh quyết toán kinh phí... BCKT tài chính là phương tiện để trình bày lại quá trình hoạt động để đảm bảo rằng các trường đạt được kết quả đã đề ra, qua đó, đáp ứng yêu cầu quản lý của

cơ quan quản lý chức năng, của người sử dụng thông tin phục vụ cho việc đưa ra các quyết định.

- BCKT quản trị được lập nhằm phục vụ cho một nhóm nhà quản lý, nó là cơ sở quan trọng để lãnh đạo các trường đưa ra quyết định nhằm điều hành hoạt động hàng ngày của đơn vị. Thông qua các BCKT quản trị, lãnh đạo các trường thực hiện hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát các hoạt động của nhà trường nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra, trong đó chú trọng đến mục tiêu về đào tạo, nghiên cứu khoa học...

Như vậy, khi đọc BCKT tài chính, BCKT quản trị, người đọc có thể hình dung ra quy mô hoạt động, nhu cầu kinh phí, mức chi tiêu, cơ cấu chi tiêu, chiến lược quản trị và định hướng phát triển trong tương lai của từng trường.

Thực trạng BCKT của các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương

Nghiên cứu tiến hành với 8 trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương, gồm Trường Cao đẳng Du lịch và thương mại, Trường Cao đẳng Hải Dương, Trường Cao đẳng Công thương Hải Dương, Trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương, Trường Cao đẳng nghề Licogi, Trường Cao đẳng nghề Giao thông vận tải đường thủy 1, Trường Cao đẳng Y tế Hải Dương.

Kết quả khảo sát cho thấy, việc tổ chức lập BCKT nói chung, BCKT tài chính và BCKT quản trị nói riêng của các trường cao đẳng tại Hải Dương chịu sự điều chỉnh của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thì còn theo quy chế do từng đơn vị xây dựng. Hệ thống BCKT cũng chịu ảnh hưởng của đặc thù hoạt động riêng của từng trường, đặc biệt là trong khi các trường đang từng bước chuyển sang mô hình tự chủ về tài chính.

Với BCKT tài chính

Báo cáo tài chính (BCTC) của các trường gồm: Bảng cân đối tài khoản; báo cáo tổng hợp tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí đã sử dụng; Báo cáo thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất, kinh doanh; Báo cáo tình hình tăng, giảm tài sản cố định; Báo cáo số kinh phí chưa sử dụng đã quyết toán năm trước chuyển sang và thuyết minh BCTC.

- Bảng cân đối tài khoản mới

*** Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại**

chỉ liệt kê số liệu trên các tài khoản, được dùng để kiểm tra tính cân đối của các tài khoản trong quá trình ghi sổ kép. Cách thức phân loại này khiến người đọc khó xác định được khoản mục nào là tài sản và khoản mục nào là nguồn hình thành tài sản. Người đọc cũng không thể phân loại được các khoản mục ngắn hạn và dài hạn để đưa ra những nhận định thích hợp về tình hình tài chính của nhà trường; chưa phân tích được tình hình tài chính của nhà trường theo đúng yêu cầu thông tin đầu vào của đơn vị kế toán cấp trên, đặc biệt là kiểm toán nhà nước.

- Bảng tổng hợp tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí đã sử dụng phản ánh tình hình tiếp nhận và sử dụng các nguồn kinh phí, báo cáo cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan và phục vụ công tác quyết toán ngân sách. Về góc độ tài chính, báo cáo này mới chỉ phản ánh một phần kết quả hoạt động, mà chưa phản ánh đầy đủ các hoạt động thu, chi và kết quả hoạt động của trường. Cơ sở để ghi nhận, hạch toán kế toán và lập báo cáo này chưa hoàn toàn thực hiện theo cơ sở dồn tích, do đó, chưa đáp ứng nhu cầu thông tin cho các cơ quan quản lý, đặc biệt là thông tin kế toán cho đơn vị kế toán chủ quản và kiểm toán nhà nước.

- Báo cáo thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất - kinh doanh phản ánh tổng quát tình hình thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động của nhà trường. Việc lập báo cáo này, về cơ bản, đã tuân thủ theo kế toán cơ sở dồn tích, nhưng vẫn phản ánh chưa đầy đủ và chi tiết toàn bộ thu, chi, kết quả hoạt động của nhà trường, vì vậy, cũng chưa đáp ứng được nhu cầu về thông tin kế toán cho hoạt động quản lý điều hành, nhu cầu thông tin đầu vào của kế toán đơn vị chủ quản và kiểm toán nhà nước.

- Thuyết minh BCTC, dùng để giải thích và bổ sung thông tin về

tình hình thực hiện các nhiệm vụ cơ bản của nhà trường, tình hình chấp hành kỷ luật về thu, chi ngân sách, mới chỉ chi tiết số liệu của một số chỉ tiêu trên bảng cân đối tài khoản, mà chưa có sự phân tích đánh giá tình hình tăng, giảm tài sản chi tiết, nguyên nhân của sự thay đổi về tài sản, kết quả các hoạt động, hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn lực... Đọc thuyết minh BCTC, người đọc chưa thể có cái nhìn tổng thể, chính xác về hoạt động nói chung, hoạt động tài chính của các trường nói riêng.

Hiện tại, theo quy định và do các điều kiện thực tế nên các trường cao đẳng tại Hải Dương cũng chưa lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ để phản ánh thông tin về luồng tiền thu vào và chi ra phát sinh trong quá trình hoạt động của nhà trường. Đây là nguồn thông tin đầu vào rất quan trọng, cung cấp cho cơ quan chủ quản, phục vụ lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ của đơn vị cấp trên, cung cấp cái nhìn tổng thể về tình hình tài chính của ngành bằng việc chỉ ra dòng tiền vào và ra của các hoạt động như hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính... phục vụ cho đào tạo bậc cao đẳng.

Với BCKT quản trị:

Với các trường cao đẳng tại Hải Dương, việc tổ chức công tác kế toán quản trị là sự cần thiết, khách quan, là nhân tố mang lại hiệu quả to lớn trong thời điểm hiện nay cũng như cho sự phát triển bền vững sau này. Thực tế khảo sát cho thấy, tổ chức kế toán quản trị ở các trường được thực hiện đan xen với kế toán tài chính, quá trình thực hiện diễn ra không thường xuyên, chỉ mang tính chất vụ việc... thể hiện như sau:

- Việc tổ chức bộ máy kế toán quản trị của các trường hầu như không quan tâm đến mục đích là thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin chuyên biệt cho yêu cầu quản trị của lãnh đạo nhà trường. Qua khảo sát, tác giả nhận thấy, các trường chưa

chủ động trong việc xây dựng bộ phận kế toán quản trị chuyên trách, đặc biệt là kế toán quản trị chi tiết theo từng mảng công việc, ngành nghề đào tạo, dịch vụ cung cấp...

- Việc phân loại chi phí phát sinh khi thực hiện hoạt động giáo dục đào tạo của các trường hiện nay chỉ phục vụ cho kế toán tài chính, mà không quan tâm đến công tác kế toán quản trị. Chi phí trong các trường hiện được phân chia thành chi phí thường xuyên và chi phí không thường xuyên, theo khảo sát việc phân loại được chi tiết như sau:

+ Đối với chi thường xuyên, gồm chi cho con người (lương, các khoản theo lương, thanh toán cho cá nhân, hợp đồng thuê mướn, khen thưởng, phúc lợi...); chi thường xuyên cho điện nước, văn phòng phẩm, phương tiện, cơ sở vật chất...; chi cho công tác thu phí, lệ phí, thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao...; chi cho hoạt động giáo dục, đào tạo và hoạt động sản xuất - kinh doanh...

+ Đối với chi không thường xuyên, gồm: chi cho đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ, công chức, viên chức...); chi cho nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, chi cho thực hiện nhiệm vụ theo đơn đặt hàng của nhà nước; chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản cố định, chi thực hiện các dự án xây dựng cơ bản; chi cho hoạt động liên kết đào tạo, chi tinh giảm biên chế...

- Việc xây dựng định mức chi phí là tiền đề, là yếu tố cốt lõi để xây dựng hệ thống các quy chế nội bộ, xây dựng bảng giá dịch vụ đào tạo cho từng cấp đào tạo (cao đẳng, trung cấp, sơ cấp...) cho từng nghề đào tạo; định mức chi phí là căn cứ cơ bản để xây dựng dự toán ngân sách...

Việc xây dựng định mức chi phí cũng đã được ban giám hiệu các trường quan tâm, tuy nhiên 100% các trường này mới chỉ dừng lại ở xây dựng định mức chi phí quản lý (định mức văn phòng phẩm, điện,

nước, xăng xe, điện thoại, công tác phí...) căn cứ vào điều kiện thực tế và dựa trên các quy định của nhà nước. Số liệu phục vụ công tác xây dựng dự toán ngân sách hàng năm còn mang tính ước lệ, chủ yếu dựa vào ý chí chủ quan của lãnh đạo nhà trường, dựa vào số liệu và kết quả năm trước, thiếu cơ sở khách quan dẫn đến kết quả bảo vệ dự toán và sau khi thực hiện dự toán còn nhiều bất cập, hiệu quả chưa cao, chưa thực sự là động lực thúc đẩy nhà trường phát triển.

- Qua tìm hiểu, việc lập BCKT quản trị của các trường chưa thật sự chú trọng phục vụ cho công tác quản lý điều hành của ban giám hiệu, mà chỉ tập trung vào các báo cáo, gồm: báo cáo về số lượng lao động và kết quả lao động (lập theo tháng và mục đích cơ bản là để thanh toán lương, bảo hiểm); báo cáo tình hình thực hiện kinh phí thường xuyên và không thường xuyên (lập theo quý với mục tiêu chính là điều hành việc chi tiêu kinh phí); báo cáo tình hình tăng giảm tài sản, công cụ dụng cụ trong toàn trường (mục đích là nắm bắt số lượng, thực trạng tài sản, công cụ dụng cụ); báo cáo kết quả thực hiện công việc của từng đơn vị (mục đích chính là đánh giá, bình xét thi đua...); các báo cáo khác theo yêu cầu của Ban giám hiệu...

Giải pháp hoàn thiện

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém trong việc lập và sử dụng thông tin của BCKT tài chính và BCKT quản trị, các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương cần triển khai một số giải pháp cơ bản sau:

- Xây dựng bộ máy kế toán phù hợp với đặc điểm tình hình của từng trường. Chú trọng bồi dưỡng chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ làm công tác lập BCKT, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng kế toán viên; đề cao vai trò của kế toán quản trị nhằm xây dựng bộ máy kế toán theo hướng tự chủ.

Số liệu BCTC của các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2017

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi	Trường	Cao đẳng Du lịch và Thương mại	Cao đẳng Hải Dương	Cao đẳng Công Thương Hải Dương	Cao đẳng Nghề Hải Dương	Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương	Cao đẳng Nghề Licoi	Cao đẳng Nghề Giao thông Vận tải Đường thủy 1	Cao đẳng Y tế Hải Dương
Thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ		12.480	14.790	11.580	10.645	14.170	11.295	12.038	13.796
Kinh phí cấp bù miễn, giảm học phí và chi phí học tập		1.562	2.352	1.812	1.625	1.873	1.574	1.823	1.512
Trích lập quỹ		2.720	3.160	2.315	2.056	3.125	1.988	2.208	2.896
Khoa học và công nghệ		633	930	590	634	982	760	616	994
Đào tạo, bồi dưỡng		680	985	611	665	943	670	622	863
Chương trình mục tiêu quốc gia		750	1.049	1.255	1.025	463	376	342	744
Nhà nước đặt hàng		0	330	0	0	276	0	0	256
Thực hiện vụ đột xuất được giao		160	223	95	228	217	0	0	192
Tính gián biên chế theo chế		89	138	102	85	52	154	117	91
Mua sắm, sửa chữa lớn tài sản		3.780	4.175	3.435	3.375	4.458	3.277	3.854	4.983
Xây dựng cơ bản		4.200	3.280	3.026	3.127	4.268	4.285	4.088	5.115
Đối ứng thực hiện các dự án		830	980	1.336	855	1.150	1.200	1.086	1.111
Chi khác		721	532	701	225	429	392	436	355
TỔNG CỘNG		28.605	32.924	26.858	24.545	32.406	25.971	27.230	32.908

- Chủ động và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kế toán, đảm bảo rằng hệ thống máy tính, phần mềm kế toán và các phần mềm chuyên môn khác tham gia vào toàn bộ công việc của kế toán, đặc biệt là hoạt động tổng hợp số liệu, phân tích số liệu và lập BCKT. Việc sửa chữa thông tin kế toán trên phần mềm kế toán phải được kiểm soát và phải thể hiện thông qua “Dấu vết điều chỉnh, sửa chữa”.

- Xây dựng hệ thống định mức thu chi, đặc biệt là định mức chi tiết cho từng hoạt động, đảm bảo việc thu chi luôn tuân thủ đúng các quy định, minh bạch hóa việc thu chi. Việc đưa ra quyết định điều hành phải dựa trên cơ sở số liệu do BCKT cung cấp, việc làm này là minh chứng khẳng định chất lượng và tính hữu dụng của thông tin kế toán do BCKT cung cấp.

- Hoàn thiện mẫu sổ sách, BCKT, đặc biệt là những mẫu biểu của kế toán quản trị. Tổ chức hướng dẫn cho kế toán viên việc tổng hợp số liệu, lập báo cáo và đọc BCKT, chú trọng và coi trọng nội dung bản chất hơn hình thức trong việc lập và trình bày BCKT. ■

Tài liệu tham khảo

1. Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp
2. Chế độ Kế toán hành chính sự nghiệp theo Thông Tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính, NXB Tài chính.
3. Thông tư 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập BCTC nhà nước
4. BCTC – Hướng dẫn từng bước hiểu và lập BCTC, tác giả Thomas R Ittelson, NXB Hồng Đức
5. Hướng dẫn lập BCTC Tổng hợp đơn vị kế toán Nhà nước, Tác giả Vũ Tươi, NXB Tài chính
6. Giáo trình Kế toán Quản trị. Tác giả TS.Nguyễn Hoàn phát hành bởi NXB Xây Dựng
7. Kế toán quản trị, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, NXB Lao Động
8. Lập, đọc, phân tích và kiểm tra BCTC, ĐH Kinh tế Quốc dân, NXB Tài chính.
9. Tài liệu do phòng kế toán của các Trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Hải Dương cung cấp.